TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 16-4-2024
V/v tranh chấp Hôn nhân và Gia đình".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hoa

Ông Trần Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 446/2023/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2023 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2024/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hồ Thị G, sinh năm 1994; Địa chỉ cư trú: Khối T, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1995; Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: Khối T, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

Hiện đang cư trú tại: Hàn Quốc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, chị Hồ Thị G trình bày:

Chị G và anh Nguyễn Văn M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An vào ngày 09/10/2023. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn và anh M đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc. Từ năm 2021, vợ chồng không còn liên lạc với nhau nên chị G không biết địa chỉ cụ thể của anh M tại Hàn Quốc. Do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn

nhân không đạt được nên chị G đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Hồ Gia H, sinh ngày 29/4/2016. Nếu ly hôn chị G đề nghị Tòa án giao con chung cho chị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị G không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía anh Nguyễn Văn M: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi các văn bản tố tụng; thông báo thụ lý vụ án; yêu cầu anh Nguyễn Văn M có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án; gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh M theo thủ tục niêm yết công khai các văn bản trên theo quy định của pháp luật nhưng hiện tại anh Nguyễn Văn M vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì. Theo trình bày của bà Trần Thị H1 (mẹ của anh M) thì anh M hiện đang lao động ở Hàn Quốc, có điện thoại về cho gia đình nhưng không nói rõ địa chỉ cụ thể của anh M; anh M đã biết việc chị G làm đơn ly hôn anh tại Tòa án, nhưng anh M không có ý kiến gì. Đến ngày xét xử vụ án anh M không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm:

- Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Theo Công văn của Cục Q, Bộ C thì anh Nguyễn Văn M có thông tin xuất cảnh và hiện chưa có thông tin nhập cảnh nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, theo bà Trần Thị H1 (mẹ của anh M) cung cấp thông tin hiện nay anh M đang đi xuất khẩu lao động ở Hàn Quốc, mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng anh M thường xuyên gọi điện thoại về cho gia đình; anh M đã biết được việc chị G xin ly hôn và không có ý kiến gì. Việc anh M vắng mặt được xác định cố tình giấu địa chỉ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và xử cho chị G được ly hôn với anh M.

- Về nuôi con chung: Chị G đang ở Việt Nam và đề nghị được nuôi con chung, anh M đang ở nước ngoài chưa có ý kiến. Vì vậy, giao cháu Nguyễn Hồ Gia H, sinh ngày 29/4/2016 cho chị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh M có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con theo quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con do chị Hồ Thị G không yêu cầu, anh Nguyễn Văn M chưa có ý kiến nên chưa xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự chưa yêu cầu nên dành

quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

- Về án phí: Chị G phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Hồ Thị G trình bày anh Nguyễn Văn M đang ở Hàn Quốc nhưng không biết địa chỉ cụ thể. Tòa án đã tiến hành xác minh tại người thân của anh M là bà Trần Thị H1 thì được cung cấp thông tin là hiện nay anh M đang đi xuất khẩu lao động ở Hàn Quốc, mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng anh M thường xuyên gọi điện cho gia đình. Ngày 14/12/2023, Cục Q có Công văn số 33534/QLXNC-P3 cung cấp thông tin anh Nguyễn Văn M xuất cảnh ngày 03/9/2016, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước.

Do anh M trước khi xuất cảnh có địa chỉ cuối cùng tại tỉnh Nghệ An và hiện nay đang ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, bà Trần Thị H1 (mẹ của anh M) cung cấp hiện nay anh M đang đi xuất khẩu lao động ở Hàn Quốc nhưng không biết địa chỉ cụ thể; anh M vẫn gọi điện thoại về cho gia đình và đã biết được chị G khởi kiện yêu cầu ly hôn tại Tòa án nhưng anh M không có ý kiến gì. Như vậy, anh M đã biết được chị G yêu cầu ly hôn nhưng vẫn không cung cấp địa chỉ và vắng mặt tại phiên tòa là thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo. Vì vậy, căn cứ Điều 207, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Chị G vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Văn M. Xét thấy, chị Hồ Thị G, anh Nguyễn Văn M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì mâu thuẫn do quan điểm sống khác nhau. Hiện chị G đang ở Việt Nam, anh M ở nước ngoài, không thường xuyên liên lạc nên tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, giải quyết cho chị Hồ Thị G được ly hôn anh Nguyễn Văn M là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hồ Gia H, sinh ngày 29/4/2016. Hiện nay, anh M đang ở nước ngoài không có điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Chị G đang ở Việt Nam có nguyện vọng được nuôi con chung. Vì vậy, giao con chung Nguyễn Hồ Gia H cho chị Hồ Thị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với các quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về cấp dưỡng: Chị Hồ Thị G chưa yêu cầu, anh Nguyễn Văn M chưa có ý kiến nên Hội đồng xét xử chưa xem xét, giải quyết.

[5] Tài sản chung và nợ chung: Chị Hồ Thị G không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh Nguyễn Văn M vắng mặt chưa có ý kiến nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[6] Về án phí: Chị Hồ Thị G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 122, 123, 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 37; Điều 40; Điều 147; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Hồ Thị G được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

2. Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung Nguyễn Hồ Gia H, sinh ngày 29/4/2016 cho chị Hồ Thị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Hồ Thị G chưa yêu cầu anh Nguyễn Văn M cấp dưỡng nuôi con. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị G phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001427 ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị G đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Hồ Thị G vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Nguyễn Văn M vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND P. N, TX C;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh